

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN ĐẠI HỘI XIV CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM NHIỆM KỲ 2026 – 2031

I. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ

1. Đại hội thành lập Tổng Công hội đỏ Bắc kỳ

Ngày 28/7/1929, tại nhà số 15 phố Hàng Nón - Hà Nội, dưới sự lãnh đạo của Đông Dương Cộng sản Đảng, Đại hội thành lập Tổng Công hội đỏ Bắc Kỳ đã được triệu tập. Đại hội bầu Ban Chấp hành lâm thời Tổng Công hội đỏ Bắc Kỳ do đồng chí Nguyễn Đức Cảnh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đông Dương Cộng sản Đảng đứng đầu. Đại hội đã thông qua Chương trình, Điều lệ của Công hội; đồng thời quyết định xuất bản Báo Lao động và Tạp chí Công hội đỏ nhằm tuyên truyền, giáo dục, giác ngộ giai cấp công nhân.

Sự ra đời của Tổng Công hội đỏ Bắc Kỳ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, đánh dấu sự hình thành tổ chức công đoàn cách mạng tại Việt Nam, đặt nền móng cho hệ thống tổ chức Công đoàn thống nhất trong cả nước. Đây là bước ngoặt trong lịch sử phong trào công nhân Việt Nam, góp phần tập hợp, tổ chức và lãnh đạo giai cấp công nhân đấu tranh vì quyền lợi kinh tế, chính trị; đồng thời gắn bó chặt chẽ với sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo, hướng tới mục tiêu giải phóng dân tộc và xây dựng xã hội mới.

2. Tên gọi của Công đoàn Việt Nam qua các thời kỳ

- **Công hội Đỏ (1929 - 1935)**, đã tích cực tuyên truyền, vận động, tổ chức và lãnh đạo công nhân đấu tranh chống áp bức, bóc lột; đấu tranh cách mạng nhằm giành độc lập dân tộc. Các cuộc đấu tranh đã thu hút đông đảo công nhân ở nhiều ngành, nhiều địa phương, tiêu biểu như Nghệ An, Hà Tĩnh, Sài Gòn – Chợ Lớn – Gia Định..., tham gia và giành được những thắng lợi bước đầu.

- **Nghiệp đoàn Ái hữu (1936 - 1939)**, hoạt động với mục tiêu đòi tự do nghiệp đoàn, đòi các quyền dân sinh, dân chủ, nhằm tập hợp rộng rãi quần chúng lao động. Trong giai đoạn 1936 – 1939, đã diễn ra hàng vạn cuộc đấu tranh của công nhân, buộc thực dân Pháp phải chấp nhận một số yêu sách như: tăng lương, giảm giờ làm, cho phép hoạt động nghiệp đoàn, tự do hội họp; chống việc chủ sa thải, đánh đập công nhân.

- **Hội Công nhân phản đế (1939 - 1941)**, có nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ lợi ích hàng ngày của công nhân; đồng thời đấu tranh lật đổ chế độ thực dân, phong kiến, góp phần giải phóng giai cấp và dân tộc; tổ chức và lãnh đạo nhiều cuộc bãi công của công nhân.

- **Hội Công nhân cứu quốc (1941 - 1946)**, dưới sự lãnh đạo của Đảng và trong khuôn khổ Mặt trận Việt Minh, với hình thức tổ chức phù hợp và mục tiêu đấu tranh rõ ràng, đã thúc đẩy phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ ở cả ba kỳ, đặc biệt tại Hà Nội, Hải Phòng, Hòn Gai... Tháng 8 năm 1945, giai cấp công nhân cùng

với nhân dân cả nước tiến hành Cách mạng Tháng Tám 1945, giành chính quyền, thành lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

- **Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (1946 - 1961)**, trước yêu cầu và nhiệm vụ mới của cách mạng, ngày 20/6/1946, Hội nghị Cán bộ công đoàn cứu quốc toàn quốc đã quyết định đổi tên “Hội công nhân cứu quốc” thành “Công đoàn” và thành lập “Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam”, công đoàn các cấp đã động viên công nhân tham gia chiến đấu, vận động công nhân xây dựng cơ sở sản xuất, phục vụ kháng chiến lâu dài, xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

- **Tổng Công đoàn Việt Nam (1961 - 1988)**, từ ngày 23 - 27/2/1961 Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ II được tổ chức tại Hà Nội. Đại hội đã quyết định đổi tên Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thành Tổng Công đoàn Việt Nam.

- **Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (1988 đến nay)**, Đại hội VI Công đoàn Việt Nam (họp từ ngày 17 - 20/10/1988) đã quyết định đổi tên Tổng Công đoàn Việt Nam thành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, phù hợp với yêu cầu đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn trong tình hình mới.

II. CÁC KỲ ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM VÀ ĐẤU AN PHÁT TRIỂN CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM QUA TỪNG GIAI ĐOẠN LỊCH SỬ

- **Đại hội I Công đoàn Việt Nam:** Diễn ra từ ngày 01 - 15/01/1950 tại tỉnh Thái Nguyên. Đại hội đã quyết nghị về nhiệm vụ trước mắt của Công đoàn đối với đường lối kháng chiến, kiến quốc của Đảng. Đại hội bầu Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam gồm 21 ủy viên chính thức và 04 ủy viên dự khuyết. Đồng chí Hoàng Quốc Việt, Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch, đồng chí Trần Danh Tuyên được bầu làm Tổng Thư ký.

- **Đại hội II Công đoàn Việt Nam:** Diễn ra từ ngày 23 - 27/02/1961, tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã thông qua những biện pháp phối hợp để thực hiện đường lối, chính sách mà Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng đã vạch ra về công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà. Đại hội quyết định đổi tên Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thành Tổng Công đoàn Việt Nam. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Tổng Công đoàn Việt Nam gồm 55 ủy viên chính thức và 10 ủy viên dự khuyết. Đồng chí Hoàng Quốc Việt, Ủy viên Bộ Chính trị được bầu làm Chủ tịch; đồng chí Trần Danh Tuyên, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Tổng Thư ký.

- **Đại hội III Công đoàn Việt Nam:** Diễn ra từ ngày 11 - 14/02/1974 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội biểu dương những thành tích to lớn của giai cấp công nhân và phong trào công đoàn trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội; đề ra nhiệm vụ cho công tác công đoàn trong giai đoạn mới. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Tổng Công đoàn Việt Nam gồm 72 ủy viên, Ban Thư ký gồm 09 ủy viên. Đồng chí Tôn Đức Thắng, Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hòa được

bầu làm Chủ tịch danh dự Tổng Công đoàn Việt Nam. Đồng chí Hoàng Quốc Việt, Ủy viên Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch; đồng chí Nguyễn Đức Thuận được bầu làm Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký. Các đồng chí Nguyễn Công Hòa, Trương Thị Mỹ được bầu làm Phó Chủ tịch.

- Đại hội IV Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 1978 – 1983: Diễn ra từ ngày 08 - 11/5/1978 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã cụ thể hóa nhiệm vụ cách mạng của giai cấp công nhân và phong trào công đoàn theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ IV của Đảng, nhiệm vụ trọng tâm là tập hợp, vận động công nhân lao động hăng hái thi đua lao động sản xuất, thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Tổng Công đoàn Việt Nam gồm 155 ủy viên, Ban Thư ký gồm 12 ủy viên. Đồng chí Nguyễn Văn Linh, Ủy viên Bộ Chính trị được bầu làm Chủ tịch; đồng chí Nguyễn Đức Thuận, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký; đồng chí Nguyễn Hộ được bầu làm Phó Chủ tịch.

- Đại hội V Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 1983 – 1988: Diễn ra từ ngày 16 - 18/11/1983 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra nhiệm vụ: Đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất trong công nhân, viên chức; phát động phong trào công nhân, viên chức thi đua phục vụ nông nghiệp, đưa nông nghiệp từng bước tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa; lập lại trật tự xã hội trên mặt trận lưu thông phân phối... Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Tổng Công đoàn Việt Nam gồm 155 ủy viên, Ban Thư ký gồm 13 ủy viên. Đồng chí Nguyễn Đức Thuận, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch; đồng chí Phạm Thế Duyệt, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký. Đại hội V Công đoàn Việt Nam đã nhất trí lấy ngày 28/7/1929, ngày thành lập Tổng Công hội đỏ Bắc kỳ làm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam. Tháng 02/1987, đồng chí Phạm Thế Duyệt, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt Nam; đồng chí Vũ Định được bầu làm Phó Chủ tịch, đồng chí Dương Xuân An được bầu làm Tổng Thư ký.

- Đại hội VI Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 1988 – 1993: Diễn ra từ ngày 17 - 20/10/1988 tại Thủ đô Hà Nội. Mục tiêu của Đại hội là “Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng vì việc làm, đời sống, dân chủ và công bằng xã hội”. Đại hội quyết định đổi tên Tổng Công đoàn Việt Nam thành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam gồm 155 ủy viên, Ban Thư ký gồm 15 ủy viên. Đồng chí Nguyễn Văn Tư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch; đồng chí Cù Thị Hậu, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Phó Chủ tịch; đồng chí Dương Xuân An được bầu làm Phó Chủ tịch.

- Đại hội VII Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 1993 – 1998: Diễn ra từ ngày 09 - 12/11/1993 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội xác định mục tiêu là “Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn; góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; chăm lo và bảo vệ lợi ích của công nhân, lao động”. Đại hội bầu Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao

động Việt Nam gồm 125 ủy viên, Đoàn Chủ tịch gồm 15 ủy viên. Đồng chí Nguyễn Văn Tư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch; đồng chí Cù Thị Hậu, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Phó Chủ tịch; các đồng chí Hoàng Minh Chúc, Nguyễn An Lương, Hoàng Thị Khánh được bầu làm Phó Chủ tịch.

- Đại hội VIII Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 1998 – 2003: Diễn ra từ ngày 03 - 06/11/1998 tại Thủ đô Hà Nội. Mục tiêu của Đại hội là “Vì sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Vì việc làm, đời sống và quyền dân chủ của công nhân, viên chức và lao động. Xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn vững mạnh”. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam gồm 145 ủy viên, Đoàn Chủ tịch gồm 17 ủy viên. Đồng chí Cù Thị Hậu, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch; các đồng chí Nguyễn An Lương, Đặng Ngọc Chiến, Đỗ Đức Ngộ, Nguyễn Đình Thắng được bầu làm Phó Chủ tịch.

- Đại hội IX Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2003 - 2008 : Diễn ra từ ngày 10 - 13/10/2003 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra khẩu hiệu hành động “Xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn vững mạnh, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, viên chức, lao động, góp phần tăng cường đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Đại hội nhất trí số lượng Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là 155 ủy viên, tại Đại hội bầu 150 ủy viên, bầu Đoàn Chủ tịch gồm 19 ủy viên. Đồng chí Cù Thị Hậu, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch; các đồng chí Đặng Ngọc Tùng, Nguyễn Hoà Bình, Nguyễn Đình Thắng, Đỗ Đức Ngộ, Đặng Ngọc Chiến được bầu làm Phó Chủ tịch. Tháng 12/2006, đồng chí Đặng Ngọc Tùng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch. Tháng 9/2007 các đồng chí Hoàng Ngọc Thanh, Mai Đức Chính, Nguyễn Thị Thu Hồng, Nguyễn Văn Ngàng được bầu làm Phó Chủ tịch.

- Đại hội X Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2008 – 2013: Diễn ra từ ngày 02 - 05/11/2008 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra mục tiêu “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của công đoàn các cấp; hướng về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động chủ yếu, lấy đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động làm đối tượng vận động; chuyển mạnh hoạt động công đoàn vào việc tổ chức thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ; góp phần thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước”. Đại hội nhất trí số lượng Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là 165 ủy viên, tại Đại hội bầu 160 ủy viên. Đồng chí Đặng Ngọc Tùng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch; các đồng chí Nguyễn Hòa Bình, Hoàng Ngọc Thanh, Mai Đức Chính, Nguyễn Thị Thu Hồng, Nguyễn Văn Ngàng được bầu làm Phó Chủ tịch.

- Đại hội XI Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2013 – 2018: Diễn ra từ ngày 27 - 30/7/2013, tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra mục tiêu, phương hướng tổng quát là “Tiếp

tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động công đoàn theo hướng vì đoàn viên và người lao động, vì sự phát triển bền vững của đất nước; tập trung hướng về cơ sở, thực hiện tốt chức năng chăm lo đời sống, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; tham gia có hiệu quả vào công tác quản lý nhà nước, quản lý kinh tế xã hội; nâng cao công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục và tổ chức thi đua yêu nước trong đoàn viên và người lao động...”. Đại hội nhất trí số lượng ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là 175 ủy viên, tại Đại hội bầu 172 ủy viên, bầu Đoàn Chủ tịch gồm 27 Ủy viên. Đồng chí Đặng Ngọc Tùng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch; các đồng chí: Trần Thanh Hải, Mai Đức Chính, Nguyễn Thị Thu Hồng, Nguyễn Văn Ngàng, Trần Văn Lý được bầu làm Phó Chủ tịch. Ngày 14/4/2016, đồng chí Bùi Văn Cường, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch. Ngày 17/3/2017, đồng chí Trần Văn Thuật được bầu làm Phó Chủ tịch.

- Đại hội XII Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2018 - 2023

Diễn ra từ ngày 24 - 26/9/2018, tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra mục tiêu “Nâng cao hiệu quả đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên và người lao động, vì việc làm bền vững, đời sống ngày càng cao. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao giác ngộ giai cấp, bản lĩnh chính trị, tinh thần yêu nước, hiểu biết pháp luật, trách nhiệm cao, tay nghề giỏi, góp phần xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam lớn mạnh. Hoàn thiện mô hình tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn bản lĩnh, trí tuệ, chuyên nghiệp; tập hợp, thu hút đông đảo người lao động vào tổ chức Công đoàn Việt Nam; xây dựng Công đoàn Việt Nam vững mạnh. Tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Đại hội quyết định số lượng Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là 175 ủy viên, tại Đại hội bầu 161 ủy viên; quyết định số lượng Ủy viên Đoàn Chủ tịch là 27 ủy viên, tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành đã bầu 22 ủy viên. Đồng chí Bùi Văn Cường, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch. Các đồng chí: Trần Thanh Hải, Trần Văn Thuật, Phan Văn Anh, Ngô Duy Hiều được bầu làm Phó Chủ tịch. Ngày 28/7/2019, đồng chí Nguyễn Đình Khang, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch. Ngày 12/01/2022, đồng chí Thái Thu Xương được bầu làm Phó Chủ tịch. Ngày 22/3/2023, đồng chí Huỳnh Thanh Xuân được bầu làm Phó Chủ tịch.

- Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2023 - 2028

Diễn ra từ ngày 01 - 03/12/2023, tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đặt mục tiêu “Nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn, tập trung thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng kịp thời yêu cầu của tình hình mới, trọng tâm là đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động. Hoàn thiện mô hình tổ chức, thu hút, tập hợp đông đảo người lao động gia nhập công đoàn; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín và phương pháp công tác tốt. Đổi mới, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao

bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động của đoàn viên, người lao động; xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh, góp phần hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Đến cuối nhiệm kỳ, hướng đến kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam, khẳng định Công đoàn Việt Nam vững mạnh toàn diện, là chỗ dựa tin cậy của người lao động, là cơ sở chính trị - xã hội vững chắc của Đảng, Nhà nước ta”.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam gồm 168 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu 28 đồng chí tham gia Đoàn Chủ tịch; bầu đồng chí Nguyễn Đình Khang, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng giữ chức vụ Chủ tịch và 5 đồng chí giữ chức Phó Chủ tịch, gồm đồng chí Phan Văn Anh, đồng chí Ngô Duy Hiểu, đồng chí Thái Thu Xương, đồng chí Huỳnh Thanh Xuân, đồng chí Nguyễn Xuân Hùng. Ngày 05/3/2026, đồng chí Nguyễn Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2023 - 2026

1. Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; chủ động tham gia phát triển việc làm bền vững, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ

Các cấp công đoàn đã chủ động đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng tham gia xây dựng chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến người lao động và hoạt động công đoàn. Công tác thông tin, tuyên truyền, tiếp xúc, đối thoại trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật được quan tâm triển khai và phát huy hiệu quả; chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền, chuyên môn đồng cấp tham gia xây dựng cơ chế, chính sách, quy định, nội quy, quy chế của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp, qua đó tiếp tục khẳng định vai trò của tổ chức Công đoàn trong đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Triển khai đồng bộ, đa dạng các giải pháp thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của đoàn viên, người lao động, trọng tâm là xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định; tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người lao động; đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ. Số lượng, tỷ lệ bao phủ và chất lượng thỏa ước lao động tập thể tiếp tục được nâng lên; đã ký mới 6.038 thỏa ước lao động tập thể, trong đó tỷ lệ thỏa ước lao động tập thể đạt loại B trở lên chiếm trên 50%; có 22 thỏa ước lao động tập thể nhóm doanh nghiệp và 03 thỏa ước lao động tập thể ngành được ký kết.

Mô hình Trung tâm tư vấn và hỗ trợ người lao động từng bước được hình thành và tiếp tục nghiên cứu, nhân rộng. Hoạt động tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho đoàn viên, người lao động, nhất là tham gia tố tụng, giải quyết các vụ án, vụ việc lao động tại tòa án được chú trọng triển khai; đã tư vấn pháp luật cho gần 30 nghìn lượt

đoàn viên, người lao động; hỗ trợ, đại diện tham gia giải quyết hơn 500 vụ tranh chấp lao động cá nhân. Công đoàn các cấp tích cực nắm tình hình, phối hợp tham gia giải quyết kịp thời, hiệu quả các vụ tranh chấp lao động và ngừng việc tập thể.

Hoạt động chăm lo, bảo đảm phúc lợi, duy trì việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động được triển khai đồng bộ, toàn diện. Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã ban hành nghị quyết về tập trung nguồn lực chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động trong tình hình mới, tạo tiền đề mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động chăm lo toàn diện, thiết thực cho đoàn viên, người lao động. Nhiều chương trình, mô hình chăm lo lợi ích đoàn viên, người lao động được duy trì, nhân rộng và phát huy hiệu quả; đồng thời xuất hiện nhiều mô hình mới, tiêu biểu như “Bữa cơm công đoàn”, “Bữa cơm tất niên công đoàn”, tạo sức lan tỏa tích cực trong đoàn viên, người lao động. Đoàn viên, người lao động tích cực tham gia các hoạt động hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ, các hoạt động an sinh xã hội, tri ân, đền ơn đáp nghĩa. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã chủ động đề xuất, phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách trong xây dựng nhà ở cho công nhân lao động; đồng thời tích cực xúc tiến triển khai đầu tư xây dựng nhà ở xã hội cho công nhân thuê theo quy định của Luật Nhà ở.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, người lao động và truyền thông về tổ chức Công đoàn được chú trọng đổi mới về nội dung, hình thức

Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, đất nước và tổ chức Công đoàn; các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đoàn viên, người lao động được quan tâm triển khai đồng bộ, hiệu quả, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức chấp hành pháp luật, tác phong công nghiệp; củng cố niềm tin của đoàn viên, người lao động đối với Đảng, Nhà nước và tổ chức Công đoàn.

Tích cực triển khai công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ tổ chức Công đoàn; chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch gắn với nâng cao chất lượng công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong đoàn viên, người lao động. Mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, công tác viên dư luận xã hội tiếp tục được củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động. Nhiều mô hình thiết thực, hiệu quả được xây dựng, nhân rộng như “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”, “Tổ tự quản khu nhà trọ công nhân”, “Khu nhà trọ an toàn, văn minh”... Công đoàn các cấp phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an và các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phòng, chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội; chủ động rà soát, nắm tình hình, đấu tranh ngăn chặn các âm mưu, hoạt động lôi kéo, kích động của các thế lực thù địch, góp phần giữ vững an ninh công nhân, trật tự an toàn xã hội.

Công tác truyền thông về tổ chức Công đoàn tiếp tục được chú trọng thông qua nâng cao năng lực triển khai công tác truyền thông của các cấp công đoàn và

đội ngũ cán bộ công đoàn. Nội dung, hình thức truyền thông có nhiều đổi mới, từng bước ứng dụng công nghệ số, phát triển các sản phẩm truyền thông hiện đại trên internet và mạng xã hội, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận thông tin và lan tỏa hình ảnh tổ chức Công đoàn đến đoàn viên, người lao động và toàn xã hội. Các cơ quan báo chí, xuất bản của Công đoàn tập trung nguồn lực thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ hiện đại, nâng cao chất lượng tin, bài, ấn phẩm. Công tác phối hợp với các cơ quan báo chí được triển khai hiệu quả, bảo đảm thông tin toàn diện, đa dạng, chính xác, kịp thời, phản ánh sâu sát đời sống, việc làm, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

Các cấp công đoàn chủ động bố trí nguồn lực, đồng thời phối hợp với cấp ủy, chính quyền, chuyên môn đồng cấp và người sử dụng lao động tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí gắn với tuyên truyền chính trị tư tưởng, chính sách, pháp luật, thu hút đông đảo đoàn viên, người lao động tham gia. Hệ thống cung văn hóa lao động, nhà văn hóa, thiết chế văn hóa, thể thao công đoàn tiếp tục được sắp xếp, củng cố, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tinh thần, rèn luyện thể chất của đoàn viên, người lao động.

3. Các phong trào thi đua yêu nước tiếp tục lan tỏa mạnh mẽ, khơi dậy khát vọng cống hiến, thúc đẩy tiềm năng sáng tạo của đoàn viên, người lao động

Phong trào thi đua yêu nước trong công nhân, viên chức, lao động tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, sâu rộng, thu hút đông đảo đoàn viên, người lao động hưởng ứng tham gia. Qua các phong trào thi đua đã có hơn 383.837 sáng kiến được công nhận và ứng dụng hiệu quả trong thực tiễn, với tổng giá trị làm lợi trên 40 nghìn tỷ đồng, trở thành động lực quan trọng góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ chính trị của từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Các phong trào thi đua “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Văn hóa, thể thao”, “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” tiếp tục được điều chỉnh, cụ thể hóa và triển khai sâu rộng trong các cấp công đoàn. Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn” tiếp tục lan tỏa, tạo động lực thúc đẩy, khích lệ đội ngũ cán bộ công đoàn đề xuất các sáng kiến, ý tưởng sáng tạo, giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn.

Các cấp công đoàn vận động đoàn viên, người lao động hưởng ứng tích cực, tham gia có hiệu quả các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động đặc biệt là phong trào “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” và “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, qua đó khẳng định vai trò của tổ chức Công đoàn trong việc tham gia thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của đất nước.

Công tác phát hiện, tuyên truyền, biểu dương, tôn vinh và nhân rộng các điển hình tiên tiến được quan tâm thực hiện. Nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo, sáng kiến cải tiến kỹ thuật từ cơ sở được kịp thời biểu dương, nhân rộng, tạo sức lan tỏa

tích cực trong đoàn viên, người lao động. Tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục khen thưởng tiếp tục được rà soát, cập nhật, hoàn thiện, bảo đảm phù hợp với thực tiễn hoạt động của từng cấp công đoàn. Tỷ lệ khen thưởng đối với công nhân lao động trực tiếp, người không giữ chức vụ lãnh đạo đạt trên 35%, vượt chỉ tiêu đề ra, thể hiện rõ định hướng hướng mạnh về cơ sở, lấy đoàn viên, người lao động làm trung tâm trong công tác thi đua, khen thưởng.

4. Công tác xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, tập hợp đông đảo người lao động gia nhập Công đoàn Việt Nam được tập trung thực hiện, quyết liệt triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống công đoàn

Công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở được các cấp công đoàn xác định là nhiệm vụ quan trọng được quan tâm đặc biệt, tập trung nguồn lực thực hiện với nhiều cơ chế, giải pháp và cách làm đột phá. Mặc dù gặp nhiều khó khăn song với sự nỗ lực của các cấp công đoàn, cả nước phát triển mới được trên 2,2 triệu đoàn viên, với trên 15.000 công đoàn cơ sở/nghiệp đoàn cơ sở mới.

Công tác xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh được quan tâm, dẫn đi vào thực chất, tập trung vào các hoạt động trọng tâm, cốt lõi, thiết thực, thu hút được sự tham gia của đông đảo đoàn viên, người lao động. Hoạt động của ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, tổ công đoàn trong các loại hình doanh nghiệp từng bước đi vào nề nếp, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn tại cơ sở.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, các cấp công đoàn tập trung triển khai các nội dung về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan công đoàn phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và phương án sắp xếp lại địa giới hành chính. Cấp Trung ương cơ cấu lại thành 02 ban trực tiếp tham mưu (Ban Công tác Công đoàn và Ban Quan hệ Lao động). Cấp tỉnh: các ban chuyên môn được sắp xếp giảm còn 49 ban. Công đoàn ngành Trung ương, công đoàn tập đoàn kinh tế, tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn: giảm còn 17 đơn vị (trước là 19). Đã kết thúc hoạt động toàn bộ công đoàn cấp huyện, công đoàn khu công nghiệp, công đoàn ngành địa phương; thành lập 705 công đoàn xã, phường, đặc khu; sắp xếp giảm từ 12 đơn vị sự nghiệp trực thuộc còn 07 đơn vị, 19 cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện còn 9 cơ sở.

Công tác cán bộ công đoàn được chú trọng, nhất là đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách và chủ tịch công đoàn cơ sở, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, đúng nguyên tắc, quy định. Việc cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công đoàn gắn với tinh giản biên chế được tập trung triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ cùng với quá trình thực hiện sắp xếp hệ thống tổ chức bộ máy. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp tiếp tục được quan tâm, từng bước đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh quan hệ lao động ngày càng phức tạp, đa dạng, góp phần nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp nhất là đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở.

5. Công đoàn tích cực tham gia xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh; xây dựng Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Các cấp công đoàn tích cực tham mưu cấp ủy, chủ động triển khai các giải pháp về xây dựng giai cấp công nhân, nâng cao nhận thức chính trị, giác ngộ giai cấp, thúc đẩy việc chăm lo lợi ích, cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, giải quyết các vấn đề bức xúc, cấp bách của công nhân, đảm bảo hài hoà lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động. Đã tham mưu báo cáo Đề án, đề xuất Ban Bí thư ban hành Chỉ thị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật cho công nhân trong tình hình mới”.

Công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, góp phần giúp công nhân làm chủ công nghệ mới, thích ứng với những thay đổi về công nghệ sản xuất và việc làm trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với triển khai Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” theo Quyết định số 1268/QĐ-TLĐ ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Có 6.234 công đoàn cơ sở thương lượng thành công với người sử dụng lao động bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ CNLĐ học tập, nâng cao tay nghề.

Tháng Công nhân tiếp tục được đổi mới cả về nội dung hoạt động và hình thức tổ chức, hướng về cơ sở, chăm lo thiết thực, tôn vinh và khẳng định vai trò tiên phong, sáng tạo của giai cấp công nhân, tạo sự quan tâm của toàn xã hội trong chăm lo xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh.

Các cấp công đoàn tích cực phát hiện, bồi dưỡng cán bộ, đoàn viên ưu tú, có triển vọng giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp, thúc đẩy công tác phát triển đảng viên và tổ chức đảng tại các doanh nghiệp. Đã giới thiệu hơn 200 nghìn đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng, có gần 100 nghìn đoàn viên được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Công đoàn tích cực tham mưu với cấp ủy đảng cùng cấp chuẩn bị, lựa chọn, giới thiệu cán bộ công đoàn tham gia cấp ủy và cơ quan dân cử các cấp; tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, tuyên truyền, phổ biến, lấy ý kiến của công nhân, viên chức, lao động tham gia đóng góp ý kiến xây dựng văn kiện Đại hội đảng các cấp, văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng với hơn 625 nghìn lượt ý kiến góp ý trực tiếp thông qua các hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học và hơn 12 nghìn lượt ý kiến góp ý thông qua ứng dụng VneID.

Tích cực, chủ động tham gia giám sát, phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị, đồng thời thực hiện tốt vai trò “tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội”, tham gia cùng hệ thống chính trị đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tham gia xây dựng, chỉnh đốn và bảo vệ Đảng; đẩy mạnh hiệp thương, thống nhất, phối hợp hành động trong khối Mặt trận, qua đó phát huy mạnh mẽ, khẳng định rõ nét vai trò nòng cốt của tổ chức Công đoàn trong thúc đẩy liên minh giai cấp công nhân - nông dân - đội ngũ trí thức.

6. Công tác nữ công tiếp tục đổi mới, góp phần thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh trong đoàn viên, người lao động; công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, vị thế của Công đoàn Việt Nam được nâng cao, góp phần vào thành công chung của đối ngoại nhân dân; công tác tài chính tiếp tục được đổi mới, góp phần xây dựng nguồn lực phục vụ hiệu quả nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn; công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả; phương thức hoạt động công đoàn tiếp tục được đổi mới, góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh.

Đánh giá chung: Giai đoạn 2023 - 2026, trong bối cảnh có nhiều khó khăn, song với sự nỗ lực của các cấp công đoàn, hoạt động công đoàn tiếp tục có bước chuyển quan trọng, nhiều nội dung mới được triển khai, đạt kết quả. Trong tổng số 10 nhóm chỉ tiêu, có 8 nhóm chỉ tiêu đạt và vượt.

Đạt được kết quả trên là do nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, phối hợp của Nhà nước, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, người sử dụng lao động; sự chủ động, nỗ lực, đổi mới, sáng tạo của đội ngũ cán bộ công đoàn, sự đồng thuận, ủng hộ, tham gia hưởng ứng của đội ngũ đoàn viên, người lao động cả nước cùng sự quan tâm, ủng hộ của các tầng lớp nhân dân.

IV. DỰ KIẾN MỤC TIÊU, CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ, CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG NHIỆM KỲ 2026 - 2031

1. Phương châm của Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031

“Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển”

2. Mục tiêu: Tập trung phát triển đoàn viên, hoàn thiện mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động; đầu tư nguồn lực, đổi mới cách làm trong thực hiện nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; thúc đẩy thực hiện dân chủ tại nơi làm việc; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người lao động đổi mới sáng tạo, tiên phong ứng dụng khoa học - công nghệ, xây dựng lực lượng sản xuất mới, nâng cao năng suất lao động, góp phần xây dựng đất nước hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

3. Khâu đột phá

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ chuyên trách và chủ tịch công đoàn cơ sở.

- Ứng dụng mạnh mẽ khoa học – công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn và thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

4. Chương trình

- Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, tham gia xây dựng Đảng tại doanh nghiệp.

- Đổi mới công tác tài chính công đoàn và nâng cao phúc lợi đoàn viên.

- Công đoàn đồng hành với Chính phủ nâng cao năng suất lao động, thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số.

5. Đề án

- Nâng cao hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể và xây dựng quan hệ lao động giai đoạn 2026 – 2031.

- Công đoàn tham gia phát triển lực lượng sản xuất mới, thúc đẩy việc làm có thu nhập ổn định cho người lao động.

- Chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn.

- Xây dựng mô hình tổ chức Công đoàn mở, linh hoạt, năng động.

6. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Nâng cao hiệu quả hoạt động đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Phát huy vai trò của công đoàn các cấp tham gia quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội; tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát.

- Tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, mở rộng hợp tác quốc tế về công đoàn.

- Đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo tại các cấp công đoàn.

Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam đánh dấu bước phát triển mới của tổ chức Công đoàn trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Phát huy truyền thống vẻ vang của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam, cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động cả nước đoàn kết, nêu cao tinh thần đổi mới, sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm vượt mọi khó khăn, thử thách, tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, thiết thực hướng tới kỷ niệm 100 năm thành lập Công đoàn Việt Nam, 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 100 năm thành lập Nước, phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao, vì một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội./.

**BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TRUNG ƯƠNG
TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM**